TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **04**/2025/QĐST-VDS	*Xuân Lộc, ngày 10 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương

Thư ký phiên họp: Bà Ngô Thị Châu Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 264/2024/TLST-VDS ngày 09 tháng 10 năm 2024, về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 12/2025/QĐST-VDS ngày 03 tháng 3 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Vy Thị D, sinh năm: 1950 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Lộc Thị V, sinh năm: 1981 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Tổ F, ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị Hoàng Thị T, sinh năm: 2001 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Tổ F, ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. Chị Hoàng Thị T1, sinh năm: 2002 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Tổ F, ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

4. Anh Hoàng Văn T2, sinh năm: 2004 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Tổ F, ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Bà Hoàng Thị P, sinh năm: 1977 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Tổ F, ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Hoàng Văn T3, sinh năm: 1979 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Tổ F, ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. Bà Hoàng Thị D1, sinh năm: 1981 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Tổ F, ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- *Theo đơn yêu cầu, trong quá trình giải quyết vụ việc, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Vy Thị D trình bày*: Con trai bà là ông Hoàng Văn S, sinh ngày 02/6/1980; nơi cư trú: ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai đã bỏ nhà đi từ ngày 19/3/2008 cho đến nay không rõ tung tích. Gia đình bà đã nhiều lần đi tìm kiếm khắp nơi nhưng không thấy. Trước khi biệt tích, ông Hoàng Văn S có đăng ký kết hôn và chung sống với bà Lộc Thị V, sinh năm 1981; ông S và bà V có 03 người còn chung là chị Hoàng Thị T, sinh ngày 05/7/2001, chị Hoàng Thị T1, sinh ngày 28/8/2002 và anh Hoàng Văn T2, sinh ngày 28/9/2004. Hiện nay, ông Hoàng Văn S đã biệt tích hơn 16 năm nên bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hoàng Văn S là đã chết. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì khác.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lộc Thị V trình bày:* Bà và ông Hoàng Văn S chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn ngày 15/10/2002 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Ông bà có 03 người con chung là chị Hoàng Thị T, sinh ngày 05/7/2001, chị Hoàng Thị T1, sinh ngày 28/8/2002 và anh Hoàng Văn T2, sinh ngày 28/9/2004. Ngày 19/3/2008, ông Hoàng Văn S bỏ nhà đi, bà và gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không thấy. Đến nay, ông Hoàng Văn S đã biệt tích hơn 16 năm nên bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hoàng Văn S là đã chết. Ngoài ra, bà không có ý kiến gì khác.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T, chị Hoàng Thị T1 và anh Hoàng Văn T2 trình bày:* anh chị là con ruột của ông Hoàng Văn S và bà Lộc Thị V. Ông S và bà V có 03 người con chung như và V đã trình bày. Ngày 19/3/2008, ông Hoàng Văn S bỏ nhà đi, gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không thấy. Đến nay, ông Hoàng Văn S đã biệt tích hơn 16 năm nên anh chị yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hoàng Văn S là đã chết. Ngoài ra, anh chị không có ý kiến gì khác.

- *Người tham gia tố tụng khác bà Hoàng Thị P, ông Hoàng Văn T3 và bà Hoàng Thị D1 trình bày*: bà P là chị gái, ông T3 là anh trai và bà D1 là em gái của ông Hoàng Văn S. Ngày 19/3/2008, ông Hoàng Văn S bỏ nhà đi, gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không thấy. Đến nay, ông Hoàng Văn S đã biệt tích hơn 16 năm không có tin tức gì.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc giải quyết vụ việc dân sự sơ thẩm. Thư ký phiên họp đã thực hiện đầy đủ những nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ việc: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Vy Thị D: Tuyên bố ông Hoàng Văn S, sinh năm: 1980, nơi cư trú trước khi biệt tích: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Vy Thị D yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hoàng Văn S đã chết nên quan hệ pháp luật là "*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*" theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Hoàng Văn S có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích là tại ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quyền yêu cầu tuyên bố một người là đã chết: Bà Vy Thị D là mẹ ruột của ông S, nên bà D có quyền yêu cầu tuyên bố ông S đã chết theo quy định tại khoản 1 Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về tư cách tham gia tố tụng: Bà D có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự nên bà D tham gia tố tụng với tư cách là người yêu cầu giải quyết việc dân sự. Bà Lộc Thị V là vợ ông S; chị Hoàng Thị T, chị Hoàng Thị T1 và anh Hoàng Văn T2 là con ruột của ông S nên bà V, chị T, chị T1 và anh T2 tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bà P, ông T3 và bà D1 là người biết sự việc ông S biệt tích từ thời gian nào nên tham gia tố tụng với tư cách là người tham gia tố tụng khác.

[4] Về thủ tục tố tụng: Bà D, bà V, chị T, chị T1 và anh T2 có đơn xin vắng mặt trong quá trình giải quyết. Do đó, giải quyết vắng mặt bà D, bà V, chị T, chị T1 và anh T2 tại phiên họp là phù hợp với quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về yêu cầu tuyên bố ông Hoàng Văn S đã chết:

Bà D, bà V, bà P, ông T3, bà D1, chị T, chị T1 và anh T2 đều trình bày ông S bỏ nhà đi từ ngày 19/3/2008 đến nay (có xác nhận của chính quyền địa phương), nhưng không có tin tức gì, mặc dù bà D và gia đình đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định. Ngày 23/10/2024, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 296/2024/QĐ-TA để thông báo tìm kiếm đối với ông Hoàng Văn S, sinh năm 1980, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại B, xã X, huyện X, tỉnh

Đồng Nai và đã đăng tin liên tục trên ba số báo hàng ngày của Trung ương; phát thanh ba ngày liên tục trên Đ; đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án và trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ. Từ ngày đăng tin tìm kiếm đầu tiên là ngày 23/10/2024 đến nay đã hơn 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức gì của ông S.

Do đó, có cở sở xác định ông S đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự. Từ những phân tích trên cho thấy yêu cầu của bà D là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về việc xác định ngày chết của ông Hoàng Văn S:

Bà D, bà V, chị T, chị T1 và anh T2 xác định ngày 19/3/2008 là ngày, tháng, năm có tin tức cuối cùng của ông S. Do đó, căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 71, khoản 2 Điều 71 và khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự xác định ngày có tin tức cuối cùng của ông S là ngày 19/3/2008 và ngày chết của ông S được xác định là ngày 20/3/2013.

[7] Về quan hệ nhân thân và quan hệ về tài sản của ông Hoàng Văn S:

Quan hệ về hôn nhân, gia đình và quan hệ nhân thân khác của ông Hoàng Văn S được giải quyết như đối với người đã chết quy định tại khoản 1 Điều 72 Bộ luật Dân sự.

Quan hệ về tài sản của ông Hoàng Văn S được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Hoàng Văn S được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế quy định tại khoản 2 Điều 72 Bộ luật Dân sự.

[8] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà D là người cao tuổi nên được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên họp phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68, Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Vy Thị D.

Tuyên bố ông Hoàng Văn S, sinh năm: 1980, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai đã chết

Ngày chết của ông Hoàng Văn S xác định là ngày 20/3/2013 (*Ngày hai mươi tháng ba năm hai ngàn không trăm mười ba).*

2. Về quan hệ nhân nhân và quan hệ tài sản của ông Hoàng Văn S:

Khi quyết định của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tuyên bố ông Hoàng Văn S là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Hoàng Văn S được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của ông Hoàng Văn S được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Hoàng Văn S được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Vy Thị D được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc
- UBND xã Xuân Phú;
- Đương sự;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Quỳnh Hương